

**BÁO CÁO**

**Kết quả thực hiện Quyết định số 1780/QĐ-TTg ngày 12/10/2011  
của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án xây dựng đời sống văn hóa  
công nhân ở các khu công nghiệp đến năm 2015, định hướng đến năm 2020**

Kính gửi:

- Văn phòng Chính phủ;
- Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Thực hiện Công văn số 1258/VPCP-QHĐP ngày 19/02/2020 của Văn phòng Chính phủ về việc Công văn số 107/TLĐ của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đề nghị báo cáo việc thực hiện các Đề án của Chính phủ, UBND tỉnh Kiên Giang báo cáo kết quả triển khai thực hiện Quyết định số 1780/QĐ-TTg ngày 12/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án xây dựng đời sống văn hóa công nhân ở các khu công nghiệp đến năm 2015, định hướng đến năm 2020 như sau:

**I. TÌNH HÌNH CHUNG**

Dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, sự nỗ lực, phấn đấu của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trong tỉnh, tình hình kinh tế xã hội của tỉnh tiếp tục chuyển biến tích cực và đạt được những kết quả quan trọng, toàn diện trên các lĩnh vực; tốc độ tăng trưởng kinh tế được duy trì, ổn định ở mức khá; các lĩnh vực văn hóa – xã hội được quan tâm thực hiện tốt hơn; đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được cải thiện nâng lên; quốc phòng, an ninh được củng cố, tăng cường; chủ quyền, biên giới quốc gia được giữ vững; công tác đối ngoại được mở rộng, hiệu quả nâng lên; công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị được tập trung chỉ đạo thực hiện, nhất là thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII gắn với tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bước đầu tạo được một số chuyển biến tích cực; tổ chức bộ máy chính quyền, mặt trận Tổ quốc, đoàn thể các cấp tiếp tục được củng cố kiện toàn, chất lượng, hiệu quả hoạt động tiếp tục được nâng lên.

Tỉnh Kiên Giang tuy còn gặp nhiều khó khăn, thách thức, nhưng nhờ phát huy sức mạnh đoàn kết, nỗ lực vượt khó, đẩy mạnh sản xuất gắn với thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, đẩy mạnh cải cách hành chính, nền kinh tế - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực. Tốc độ tăng trưởng GDP bình quân giai đoạn 2016 - 2018 của tỉnh đạt 7,13%, thu nhập bình quân đầu người tăng từ 1.664 USD năm 2015 lên 2.094 USD năm 2018. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực, tỷ trọng nông – lâm – thủy sản giảm từ 40,39% xuống còn 35,71%; công nghiệp – xây dựng tăng từ 18,11% lên 19,26%; dịch vụ tăng từ 38,81% lên 41,72%. Xây dựng nông thôn mới được quan tâm chỉ đạo và đạt kết quả tích cực. 100% số xã trong đất liền có



đường đến trung tâm xã được nhựa hóa; bộ mặt nông thôn có nhiều đổi mới, đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện. Kinh tế tư nhân phát triển mạnh, toàn tỉnh hiện có 8.770 doanh nghiệp đang hoạt động, tăng 1,23 lần so với năm 2015, với số vốn hơn 91.700 tỷ đồng. Kinh tế biển chiếm 73,82% GDP của tỉnh. Các ngành dịch vụ tăng trưởng bình quân 11%/năm; kim ngạch xuất khẩu tăng 17,61%/năm. Du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, thu hút hơn 19 triệu lượt khách trong nước và hơn 1 triệu lượt khách quốc tế, tăng trưởng 21,8%/năm, doanh thu đạt hơn 11 ngàn tỷ đồng, tăng bình quân 23,9%/năm... Văn hóa, xã hội đạt nhiều kết quả tích cực. Công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống được các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị thực hiện tốt nhân các ngày lễ và sự kiện chính trị; chất lượng giáo dục, đào tạo được nâng lên; công tác giảm nghèo bền vững được Tỉnh ủy chỉ đạo quyết liệt; các chính sách an sinh xã hội được triển khai thực hiện tốt, công tác đền ơn đáp nghĩa được quan tâm đúng mức; công tác y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân ngày càng được cải thiện.

Tình hình tư tưởng, đời sống, việc làm của công nhân viên chức lao động (CNVCLĐ) tỉnh Kiên Giang cơ bản ổn định, luôn tin tưởng và gương mẫu thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, an tâm lao động, sản xuất, phấn khởi trước các chủ trương, chính sách chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của Nhà nước, doanh nghiệp và tổ chức công đoàn. Đó là những mặt tích cực, thuận lợi cho việc triển khai thực hiện Đề án.

Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn những yếu tố tác động tiêu cực đến việc triển khai thực hiện Đề án như: Mặt trái của sự bùng nổ của công nghệ thông tin, mạng xã hội, đã tác động đến đạo đức, lối sống, cảm nhận văn hóa thiếu tích cực của giới trẻ; tệ nạn tham ô, tham nhũng chưa được ngăn chặn triệt để; đạo đức xã hội, một số ít gia đình có phần giảm sút. Trong doanh nghiệp, một số đơn vị nợ Bảo hiểm xã hội làm ảnh hưởng đến việc thanh toán chế độ nghỉ việc, ốm đau, thai sản của người lao động. Giá một số mặt hàng thiết yếu tăng làm ảnh hưởng đến đời sống của công nhân lao động (CNLD) trong các doanh nghiệp. Các thiết chế văn hóa ở những nơi có đông doanh nghiệp như nhà trẻ, nhà văn hóa, sân chơi thể thao, các khu thương mại dịch vụ... chưa được triển khai kịp thời. Nhất là, các khu công nghiệp mới hình thành, chưa có điều kiện xây dựng thiết chế văn hóa cho CNLD. Do đó, CNLD chưa có điều kiện cải thiện đời sống tinh thần, tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao, giải trí.

## **II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

**1. Công tác chỉ đạo của các cấp chính quyền; sự phối hợp với các sở trong quá trình triển khai, thực hiện Đề án**

**1.1. Văn bản của tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện đề án; bố trí ngân sách hỗ trợ xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao phục vụ công nhân; chính sách huy động nguồn lực xã hội hóa đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao phục vụ công nhân**

Kế hoạch số 26-KH/TU ngày 25/7/2016 của Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 52-CT/TW ngày 09/01/2016 của Ban Bí thư (khóa XI) về “Tăng cường sự lãnh đạo

của Đảng đối với công tác nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho công nhân lao động khu công nghiệp, khu chế xuất.

Công văn số 1096/UBND-KTCN ngày 06/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Quyết định số 655/QĐ-TTg ngày 12/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Đầu tư xây dựng các thiết chế của Công đoàn tại các khu công nghiệp, khu chế xuất” trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

## **1.2. Văn bản của các sở, ban, ngành chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án**

Kế hoạch số 160/KH-LĐLĐ ngày 29/6/2016 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh về triển khai thực hiện Chỉ thị số 52-CT/TW ngày 09/01/2016 của Ban Bí thư (khóa XI) về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho công nhân lao động khu công nghiệp, khu chế xuất”.

Kế hoạch số 41/KH-LĐLĐ ngày 18/4/2014 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh về nâng cao đời sống văn hóa tinh thần trong công nhân lao động ở các khu, cụm công nghiệp trong tỉnh đến năm 2020.

Kế hoạch số 75/KH-LĐLĐ ngày 26/12/2014 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh về thực hiện Chương trình hành động số 53-CTr/TU ngày 27-8-2014 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”.

Chương trình phối hợp số 1181/KHPH-SVHTT-SDL-LĐLĐ ngày 14/6/2017 giữa Sở Văn hóa và Thể thao với Sở Du lịch và Liên đoàn Lao động tỉnh về hoạt động “Xây dựng đời sống văn hóa trong công nhân, viên chức, lao động tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2016 - 2021”.

## **2. Kết quả cụ thể**

### **2.1. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật nhằm nâng cao nhận thức của công nhân và người sử dụng lao động về xây dựng đời sống văn hóa**

Thường xuyên tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Chỉ thị, Đề án, kế hoạch của Ban Bí thư, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy đến các Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) huyện, thành phố, Công đoàn ngành, các công đoàn cơ sở (CĐCS) trực thuộc tại các hội nghị Ban Chấp hành thường kỳ hàng năm và tổ chức hội nghị tập huấn phổ biến, quán triệt.

LĐLĐ tỉnh đã cụ thể hóa nội dung Chỉ thị, Đề án, kế hoạch xây dựng thành các nhiệm vụ của công tác công đoàn hàng năm và chỉ đạo các cấp công đoàn tổ chức thực hiện như: Tập trung tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tập trung tuyên truyền về quyền, nghĩa vụ của người lao động; quyền của người lao động trong quan hệ lao động; văn hóa ứng xử trong cơ quan, doanh nghiệp. Đồng thời, biên soạn và phát hành nhiều bộ tài liệu nguồn về văn hóa và xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, tài liệu pháp luật, tài liệu giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ công đoàn, đoàn viên, CNVCLĐ. Đồng thời tuyên truyền, vận động người sử dụng lao động quan tâm tới đời sống vật chất, tinh thần

của người lao động; xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp. Kết quả biên soạn, phát hành 6.800 quyển “Những điều cần biết về pháp luật lao động và công đoàn”, “Hỏi đáp về pháp luật môi trường”, 30.000 tờ gấp, tờ rơi tuyên truyền các chính sách pháp luật có liên quan trực tiếp đến người lao động; cấp phát 8.000 tờ bướm, tài liệu tuyên truyền về phòng, chống ma túy, mại dâm, HIV/AIDS, pháp luật an toàn giao thông; xây dựng 60 pano tuyên truyền về an toàn giao thông 7 không 7 phải cho gần 30 công đoàn cơ sở doanh nghiệp; xây dựng “Tủ sách pháp luật” với gần 600 đầu sách.

Hàng năm, LĐLĐ tỉnh phối hợp các ngành như: Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban An toàn giao thông tỉnh, Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS tỉnh, Bảo hiểm Xã hội tỉnh... tổ chức 250 cuộc tuyên truyền các văn bản, chính sách, pháp luật có liên quan với 10.500/16.394 người lao động (NLĐ) tham dự ở các doanh nghiệp. Đồng thời, thường xuyên tuyên truyền xây dựng đội ngũ CNLĐ theo các chuẩn mực giá trị về văn hóa và con người Việt Nam gắn với việc học tập Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tiếp tục thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp xây dựng giai cấp công nhân theo Kết luận số 79-KL/TW ngày 25-12-2003 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về “Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa (CNH) – hiện đại hóa (HĐH) đất nước”; tuyên truyền xây dựng đội ngũ CNLĐ có phong cách ứng xử chuẩn mực, văn hóa, có phẩm chất đạo đức tốt, chấp hành nghiêm túc kỷ luật lao động, thực hiện tác phong lao động công nghiệp, làm việc có năng suất, chất lượng và hiệu quả; xây dựng gia đình công nhân, lao động đạt chuẩn văn hoá, gương mẫu thực hiện các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội, đẩy lùi tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan; xây dựng khuôn viên doanh nghiệp xanh - sạch - đẹp, văn minh lịch sự, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, xem đây là động lực góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh. Ngoài ra, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cũng đã tiến hành biên soạn và in ấn 5.000 tờ rơi tuyên truyền pháp luật lao động, tiền lương theo Bộ luật Lao động mới và Luật Bảo hiểm xã hội. Nội dung tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật chủ yếu là Bộ luật Lao động mới được ban hành năm 2012 đi kèm các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành, bên cạnh đó còn có Luật Công đoàn, Luật Bảo hiểm xã hội, tùy vào đối tượng sẽ phổ biến, giáo dục các luật cho phù hợp.

Để phát huy vai trò, chức năng của tổ chức công đoàn, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh cử cán bộ tham gia các đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành của tỉnh, các cấp công đoàn tăng cường công tác phối hợp với các ngành đã kiểm tra 25 cuộc tại các doanh nghiệp về công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, pháp luật trong lĩnh vực xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội phối hợp sở, ban, ngành có liên quan theo dõi sát tình hình quan hệ lao động trong các doanh nghiệp; thực hiện các biện pháp phòng ngừa, hạn chế đình công, lãn công xảy ra nhất là trong các dịp tết; Công đoàn và các ngành chức năng tìm biện pháp hỗ trợ, giải quyết và đưa hoạt động sản xuất kinh doanh trở lại bình thường (khi xảy ra đình công, lãn công); cập nhật biến động lao động của các doanh nghiệp sau tết, để có biện pháp hỗ trợ trong trường hợp thiếu lao động, sớm ổn định hoạt động sản xuất

kinh doanh, đặc biệt là các doanh nghiệp trong khu công nghiệp giúp tăng cường tuân thủ pháp luật lao động, thúc đẩy quan hệ hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp.

Có 126/126 doanh nghiệp xây dựng được hệ thống loa truyền thanh nội bộ phục vụ công tác tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy định của doanh nghiệp. Riêng LĐLĐ tỉnh thực hiện Bản tin Công đoàn, phát hành định kỳ hàng tháng (từ năm 2011 - 2017), hàng quý (từ năm 2017 – đến nay) đến các cấp công đoàn trong tỉnh với số lượng gần 3.000 bản/kỳ tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

## **2.2. Định hướng xây dựng, từng bước phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao phục vụ công nhân**

Nhà Văn hóa Lao động tỉnh diện tích 1700 m<sup>2</sup> có vị trí thuận lợi tại trung tâm của tỉnh. Hoạt động Nhà Văn hóa chủ yếu là các câu lạc bộ như: Câu lạc bộ cầu lông; thể dục, thể hình; thể dục thẩm mỹ, thể dục nhịp điệu,... phục vụ cho CNVCLĐ và Nhân dân trên địa bàn thành phố Rạch Giá. Do điều kiện cơ sở vật chất xuống cấp, trang thiết bị hư hỏng khá nhiều, nên việc phục vụ các hoạt động văn hóa, thể thao cho CNVCLĐ còn hạn chế, chưa thu hút đông đảo CNVCLĐ và người dân tham gia. Để nâng cao hiệu quả hoạt động của Nhà Văn hóa Lao động, năm 2016 Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Ủy ban nhân dân tỉnh cấp kinh phí sửa chữa 2,5 tỷ đồng (trong đó Tổng Liên đoàn 1,5 tỷ; UBND tỉnh 1 tỷ). Năm 2018, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh đã hỗ trợ 900 triệu đồng mua sắm dụng cụ cho phòng tập thể dục, thể hình phục vụ cho 30 CNVCLĐ/ngày.

## **2.3. Phát triển phong trào văn hóa, thể thao trong công nhân góp phần nâng cao mức hưởng thụ về văn hóa tinh thần của công nhân ở các khu công nghiệp**

Thực hiện phong trào xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, các cấp công đoàn đẩy mạnh tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, với nhiều nội dung phong phú, đa dạng như: Liên hoan văn nghệ quần chúng, hội thi, hội diễn, hội thao, các giải thể thao... phục vụ CNVCLĐ, tập trung vào các ngày lễ lớn, sự kiện trọng đại của đất nước như: Kỷ niệm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam 03/2; Ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước 30/4; kỷ niệm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh 19/5, kỷ niệm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam 28/7; chào mừng đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội lần thứ XII của Đảng; Liên hoan Văn nghệ chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh Kiên Giang lần thứ X, nhiệm kỳ 2015 – 2020; Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp được 2.934 cuộc, có 6.613 lượt công đoàn cơ sở tham gia, với 94.738 lượt diễn viên, vận động viên tham gia (trong đó khu vực ngoài nhà nước 175 công đoàn cơ sở, có 11.640 lượt diễn viên, vận động viên). Công đoàn cơ sở Công ty TNHH Foster (Đà Nẵng) tổ chức “Ngày hội công nhân lao động Foster Mekong” lần thứ II, III, hội thi văn nghệ, chương trình “Hãy chọn giá đúng” có trên 700 công nhân lao động tham gia; Công đoàn cơ sở Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng tổ chức Hội trại “Tuổi trẻ hướng về Biển đảo quê hương” có 300 đoàn viên và hơn 1.000 người lao động tham gia. Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh tổ chức bằng các hình

thức sân khấu hóa, để tìm hiểu pháp luật như tổ chức Hội thi tìm hiểu pháp luật lao động, Luật Công đoàn; Hội thi “Cán bộ nữ công giỏi”; Hội thi “Tìm hiểu thân thể, sự nghiệp, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ tỉnh Kiên Giang, Nghị quyết Đại hội XII của Đảng”; Hội thi “Tìm hiểu Luật Bảo vệ môi trường và Luật An toàn, vệ sinh lao động”, Hội thi tuyên truyền viên giỏi về an toàn vệ sinh lao động và bảo hiểm xã hội... thu hút hàng ngàn lượt đoàn viên, công nhân lao động tham gia.

Hưởng ứng “Tháng công nhân”, từ năm 2012-2019, công đoàn cơ sở các doanh nghiệp trong tỉnh phối hợp chuyên môn tổ chức trên 234 hoạt động văn hóa, thể thao, vui chơi, giải trí như: Ngày Hội công nhân, hội thi tiếng hát CNVCLĐ, hội thao CNVCLĐ, Giải bóng đá CNLĐ, trò chơi dân gian, thi hát Karaoke... thu hút trên 42.000 lượt CNLĐ tham gia và cổ vũ.

**2.4. Xây dựng, công nhận doanh hiệu “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”; về quy trình thủ tục, tiêu chí thực hiện danh hiệu; môi trường làm việc văn hóa và tác phong lao động công nghiệp trong công nhân lao động**

Trên cơ sở Thông tư số 08/2014/TT-BVHTTDL ngày 24/9/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 2439/QĐ-UBND ngày 19/10/2015 về việc ban hành Quy chế quy định tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục hồ sơ xét và công nhận “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa” trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Phong trào xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp “Đạt chuẩn văn hóa” đã trở thành một trong các phong trào thi đua sâu rộng trong đoàn viên, CNVCLĐ, và luôn được xem là một trong các tiêu chí để đánh giá, xếp loại CĐCS vững mạnh. Do đó, hàng năm được tổ chức đăng ký, cam kết thực hiện tại Hội nghị CBCC, Hội nghị người lao động; phong trào luôn được các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, tạo điều kiện, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, đoàn thể và sự hưởng ứng tích cực của đông đảo CNVCLĐ đã tạo sự chuyển biến tích cực trong công tác xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa. Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa, môi trường ngày càng xanh, sạch, đẹp, văn minh. Chất lượng phong trào xây dựng đời sống văn hóa trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp không ngừng được nâng lên. LĐLĐ các huyện, thành phố, đã làm tốt nhiệm vụ là cơ quan thường trực phong trào xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp “Đạt chuẩn văn hóa” tại địa phương; đồng thời chủ động phối hợp với các Công đoàn ngành, Công đoàn các doanh nghiệp Trung ương trên địa bàn tổ chức triển khai thực hiện phong trào trên địa bàn một cách nề nếp, góp phần thiết thực vào việc thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Năm 2010, toàn tỉnh có 1.960/2.120 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa, tỷ lệ 92,45%; năm 2015 có 1.494/1.631 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa, đạt tỷ lệ 91,60%; năm 2019 có 1.733/1.836 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa, đạt 94,39%. Quá trình thực hiện phong trào xây dựng cơ

quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa đã củng cố và nâng cao tính kỷ cương, nề nếp nơi công sở, ý thức chấp hành kỷ luật công tác, cũng như xây dựng môi trường văn hóa nơi làm việc. Bên cạnh đó, phong trào đã tạo động lực để mỗi cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp phấn đấu nâng cao hiệu quả công việc và hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

Xác định rõ phong trào xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp “Đạt chuẩn văn hóa” là góp phần tạo động lực hoàn thành nhiệm vụ chính trị, sản xuất kinh doanh của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Do đó, các đơn vị đã phát huy hiệu quả các thiết chế văn hóa; nhiều cơ quan, doanh nghiệp đầu tư hàng chục tỷ đồng để xây dựng các sân bãi luyện tập thể thao, các trang thiết bị phục vụ hội nghị và các hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng cho CNVCLĐ sau những giờ làm việc căng thẳng, tiêu biểu như: Ngân hàng Công Thương, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Điện lực tỉnh, Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết, Văn phòng Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật, Trường Cao đẳng Sư phạm, Công ty Xi măng Hà Tiên II, Bưu điện tỉnh, Cơ quan LĐLĐ tỉnh... theo báo cáo chưa đầy đủ của Công đoàn cơ sở trong tỉnh, đã có: 87 phòng truyền thống; 135 sân bóng chuyên, sân bóng đá, sân cầu lông; 464 bảng tin công cộng.

### **2.5. Xây dựng gia đình công nhân văn hóa, nếp sống văn hóa của công nhân trong việc cưới, tang, lễ hội và ứng xử ở nơi làm việc.**

Xây dựng gia đình văn hóa trong CNLĐ là nội dung có vị trí hết sức quan trọng trong việc xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp “Đạt chuẩn văn hóa”. Chính vì vậy, phong trào đã được CNLĐ đồng tình hưởng ứng và tham gia thực hiện, đa số các gia đình đều thực hiện tốt các tiêu chí xây dựng gia đình văn hóa, có ý thức tự giác trong việc chấp hành các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Hàng năm, các cấp công đoàn trong tỉnh phối hợp với Ban chỉ đạo cùng cấp hướng dẫn các đơn vị cơ sở tiên hành bình chọn và công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, tổ chức khen thưởng các “Gia đình văn hóa” tiêu biểu trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, kịp thời động viên và nhân rộng mô hình “Gia đình văn hóa” tiêu biểu, góp phần nâng cao chất lượng phong trào. Bình quân hàng năm hộ gia đình CNLĐ được công nhận “Gia đình văn hóa”, đạt tỷ lệ trên 96%. Thực hiện các tiêu chuẩn xây dựng gia đình CNLĐ văn hóa đã góp phần tích cực trong việc bảo tồn và phát huy các giá trị truyền thống của gia đình Việt Nam, cũng như xây dựng mô hình gia đình CNLĐ bình đẳng, ấm no và hạnh phúc.

Cùng với phong trào Xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa, việc xây dựng gia đình công nhân văn hóa, nếp sống văn hóa của công nhân trong việc cưới, việc tang, lễ hội và ứng xử ở nơi làm việc cũng được chủ các doanh nghiệp quan tâm. Các doanh nghiệp đã xây dựng hệ thống truyền thanh tuyên truyền các chủ trương, pháp luật của Nhà nước đến CNLĐ. Kết quả đến nay, trên địa bàn tỉnh đa số hộ gia đình CNLĐ đã tổ chức cưới hỏi, tang lễ đơn giản, gọn nhẹ và tiết kiệm, phù hợp với truyền thống, phong tục, tập quán tốt đẹp của người Việt Nam; các truyền thống tốt đẹp tiếp tục được duy trì, bảo tồn và phát huy tác dụng, mang lại hiệu quả thiết thực.

## 2.6. Công tác đào tạo cán bộ làm công tác xây dựng đời sống văn hóa công nhân ở cơ sở

Để nâng cao kỹ năng công tác xây dựng đời sống văn hóa công nhân ở cơ sở cho đội ngũ cán bộ công đoàn là các báo cáo viên, tuyên truyền viên ở cơ sở về về các phương pháp, kỹ năng xây dựng đời sống văn hóa công nhân khu công nghiệp, công nghiệp về các chủ đề như xây dựng tác phong lao động công nghiệp cho công nhân, ứng xử văn hóa của công nhân nơi làm việc, xây dựng gia đình văn hóa công nhân; tổ chức bồi dưỡng biên tập chương trình văn nghệ, game shows..., Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh phối hợp với Ban Tuyên giáo Tổng Liên đoàn tổ chức 02 lớp tập huấn kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật và xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, tọa đàm về văn hóa công nhân và pháp luật lao động, có hơn 200 cán bộ công đoàn và công nhân lao động tham dự, tổ chức 15 lớp tập huấn cho 900 cán bộ công đoàn trong các doanh nghiệp từ tổ phó trở lên.

## 2.7. Những mô hình hay, cách làm tốt

Để góp phần nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho CNLĐ, nhất là CNLĐ tại các doanh nghiệp thuộc các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, thời gian qua, tỉnh luôn nghiên cứu, đổi mới bằng nhiều mô hình mới, cách làm hay như: *Chương trình sân chơi công nhân, Ngày hội công nhân, các hội thi, hội thao trong doanh nghiệp...*

## 3. Đánh giá ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân

### 3.1. Thuận lợi

- Nhìn chung, việc triển khai thực hiện xây dựng đời sống văn hóa trong CNLĐ khu vực ngoài Nhà nước, được cấp ủy, chính quyền, người sử dụng lao động quan tâm; các cấp công đoàn làm tốt công tác phối hợp với chính quyền, người sử dụng lao động tổ chức nhiều hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao và các hoạt động xã hội của tổ chức công đoàn trong việc chăm lo đời sống tinh thần cho CNVCLĐ. Ngoài ra, còn có sự chỉ đạo kịp thời của Tỉnh ủy, sự phối hợp nhịp nhàng của Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Sở Văn hóa và Thể thao nên hoạt động xây dựng đời sống văn hoá tinh thần trong CNVCLĐ nói chung, CNLĐ nói riêng luôn được đổi mới, ngày càng đi vào chiều sâu, đáp ứng được nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của CNLĐ.

- Các cấp công đoàn ngày càng quan tâm tổ chức nhiều hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao trong CNLĐ thông qua các hình thức như: Hội thao CNVCLĐ, Hội thi tiếng hát CNVCLĐ, Hội thi hát Karaoke, Hội thi tay nghề giỏi, tham quan du lịch, biểu dương công nhân lao động giỏi, lao động sáng tạo... từ đó ý thức của người lao động trong xây dựng đời sống văn hoá được thể hiện rõ nét, góp phần giữ gìn và phát huy tốt bản sắc văn hoá, dân tộc, đặc biệt xây dựng xã hội ngày càng văn minh, tiến bộ.

- Việc tổng kết, khen thưởng các hoạt động phong trào xây dựng đời sống văn hóa trong CNLĐ của các cấp, các ngành kịp thời quan tâm thông qua việc xét khen thưởng thành tích trong tham gia phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống



văn hóa”, khen thưởng chuyên đề văn hóa, thể thao hàng năm và khen thưởng các thành tích đột xuất trong tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao... từ đó góp phần tạo động lực giúp doanh nghiệp tích cực hưởng ứng, quan tâm phối hợp tổ chức các hoạt động xây dựng đời sống văn hóa tinh thần trong CNLĐ.

### **3.2. Khó khăn**

- Công tác triển khai thực hiện Quyết định số 1780/QĐ-TTg ngày 12/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 22/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ chưa được tỉnh cụ thể hóa triển khai thực hiện, nên các thiết chế văn hóa, nơi sinh hoạt văn hóa phục vụ cho CNLĐ khu, cụm công nghiệp còn nhiều bất cập. Đa số doanh nghiệp kinh phí hạn chế, nên việc đầu tư cơ sở vật chất phục vụ hoạt động văn hóa, thể thao chưa được quan tâm.

- Do áp lực sản xuất kinh doanh, nên một số CĐCS doanh nghiệp chưa chủ động phối hợp với người sử dụng lao động tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao cho công nhân lao động vui chơi, giải trí, rèn luyện thân thể; chưa tạo điều kiện cho CNVCLĐ tham gia các hoạt động do công đoàn cấp trên tổ chức. Mặt khác, do cuộc sống khó khăn, nên một bộ phận đoàn viên, công nhân lao động khu vực ngoài nhà nước chưa quan tâm đến việc tham gia các hoạt động phong trào.

- Chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành trong công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật nâng cao nhận thức của công nhân và người sử dụng lao động về xây dựng đời sống văn hóa; tư tưởng an phận trong lối sống, trong tiếp thu các giá trị văn hóa tinh thần; thu nhập thấp, kinh tế không ổn định của người lao động nên phong trào chưa thực sự lan tỏa sâu rộng trong CNLĐ.

- Nhiều chủ doanh nghiệp chưa tạo điều kiện về thời gian, kinh phí cũng như cơ sở vật chất cho CĐCS tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, vui chơi, giải trí cho CNLĐ sau những giờ làm việc.

- Đội ngũ cán bộ công đoàn chưa được đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao nên phần nào còn lúng túng trong khâu tổ chức, hình thức chưa thật sự thu hút được công nhân lao động tham gia.

### **4. Bài học kinh nghiệm để triển khai, thực hiện Đề án tốt hơn trong thời gian tới**

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực tiễn tại cơ sở, để góp phần quan trọng trong việc đánh giá đúng chất lượng; cũng như tìm ra hướng khắc phục những hạn chế, yếu kém trong thực hiện Đề án.

- Các cấp, ngành cần phải tăng cường công tác tuyên truyền, vận động thực hiện Đề án với nhiều hình thức, nhiều phương tiện khác nhau nhằm đảm bảo Đề án đi vào chiều sâu; nâng cao ý thức, chuyển biến trong hành động của chủ doanh nghiệp, của CNLĐ cũng như của đội ngũ cán bộ công đoàn.

- Các cấp Công đoàn cần quan tâm đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, cán bộ công đoàn đang làm việc tại doanh nghiệp.

- Cần tổ chức sơ, tổng kết, rút kinh nghiệm việc thực hiện Đề án theo định kỳ để tìm ra những mô hình mới, cách làm hay nhân rộng trong các địa phương và doanh nghiệp.

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN TRONG THỜI GIAN TỚI**

#### **1. Dự báo tình hình CNLĐ trong thời gian tới ảnh hưởng tới công tác triển khai, thực hiện Đề án**

- Dự báo tình hình ở tỉnh Kiên Giang trong thời gian tới, có 05 khu công nghiệp được Chính phủ phê duyệt với tổng diện tích 769,337 ha, bao gồm: (1) Khu công nghiệp Thạnh Lộc, huyện Châu Thành, diện tích 250,06 ha; (2) Khu công nghiệp Tắc Cậu, huyện Châu Thành, diện tích 68 ha; (3) Khu công nghiệp Thuận Yên, thành phố Hà Tiên, diện tích 140,737 ha; (4) Khu công nghiệp Xẻo Rô, huyện An Biên, diện tích 210,54 ha; (5) Khu công nghiệp Kiên Lương II, huyện Kiên Lương, diện tích 100 ha.

- Theo quy hoạch phát triển các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2011-2020, là 12 Cụm công nghiệp với tổng diện tích 549,11 ha; tổng vốn đầu tư 2.932,25 tỷ đồng, thu hút lao động khoảng 26.357 người.

#### **2. Phương hướng, giải pháp**

- Khảo sát, đánh giá đúng thực trạng nhận thức của người lao động và người sử dụng lao động về phong trào xây dựng đời sống văn hóa trong CNLĐ để tham mưu thực hiện tốt các Nghị quyết, kế hoạch của cấp ủy, chính quyền về thực hiện Đề án của Chính phủ về xây dựng đời sống văn hóa công nhân tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật nâng cao nhận thức của công nhân và người sử dụng lao động về xây dựng đời sống văn hóa, trong đó quan tâm xây dựng đội ngũ công nhân có nếp sống văn hóa lành mạnh, có tác phong làm việc công nghiệp, năng suất, chất lượng và hiệu quả, góp phần xây dựng doanh nghiệp phát triển ổn định và bền vững.

- Chỉ đạo các cấp, các ngành đẩy mạnh xây dựng kế hoạch cải thiện, nâng cao đời sống vật chất, văn hóa tinh thần cho công nhân thông qua các hoạt động vui chơi, giải trí, giao lưu văn nghệ, thể dục thể thao; xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao tại các khu vực có đông CNLĐ; tổ chức thực hiện tốt phong trào xây dựng gia đình văn hóa trong CNLĐ, từ đó giúp công nhân an tâm lao động, ổn định cuộc sống tránh xa các tệ nạn xã hội.

- Đẩy mạnh đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ công đoàn trong tổ chức các hoạt động nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho CNLĐ.

- Tuyên truyền, vận động doanh nghiệp thực hiện tốt phong trào xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa, cam kết thực hiện trách nhiệm xã hội trong việc chăm lo xây dựng đời sống văn hóa của công nhân, đóng góp kinh phí để xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao phục vụ CNLĐ.

- Đề nghị LĐLĐ tỉnh chỉ đạo hệ thống LĐLĐ các cấp phối hợp chặt chẽ với chính quyền và chuyên môn đồng cấp, các đơn vị và người sử dụng lao động triển khai Đề án nhằm nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho CNLĐ; tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao trong CNLĐ dưới nhiều hình thức như: Hội thi, hội diễn, hội thao, giao lưu, sinh hoạt câu lạc bộ và tập luyện hàng ngày; đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các phong trào thi đua trong CNLĐ như: “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, “Năng suất, chất lượng, hiệu quả”, “Xanh, sạch, đẹp”; xây dựng danh hiệu “Doanh nghiệp văn hóa”....

- Quy hoạch, bố trí ngân sách và quỹ đất xây dựng các thiết chế văn hóa phục vụ đời sống văn hóa tinh thần cho CNLĐ tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp tỉnh (theo định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đến năm 2025).

- Cần có chính sách khuyến khích các doanh nghiệp có đông CNLĐ, các doanh nghiệp có đủ điều kiện thành lập quỹ đất xây dựng nhà ở, nhà trẻ cho con CNLĐ, nhà văn hóa, sân bãi tập luyện thể dục thể thao cho CNLĐ. Bố trí kinh phí hoạt động phục vụ đời sống văn hóa tinh thần cho CNLĐ ở các doanh nghiệp.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp tích cực hưởng ứng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh; trong đó quan tâm hưởng ứng phong trào xây dựng danh hiệu “Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp” đạt chuẩn văn hóa, gia đình CNLĐ đạt chuẩn văn hóa.



#### **IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

##### **1. Với Đảng, Nhà nước**

- Tiếp tục chỉ đạo các địa phương quán triệt có hiệu quả Quyết định số 1780/QĐ-TTg ngày 12/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án xây dựng đời sống văn hóa công nhân ở các khu công nghiệp đến năm 2015, định hướng đến năm 2020; Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 22/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện các giải pháp giải quyết vấn đề trường, lớp mầm non ở các khu công nghiệp, khu chế xuất; Chỉ thị số 52-CT/TW ngày 09-01-2016 của Ban Bí thư (khóa XI) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho công nhân lao động khu công nghiệp, khu chế xuất.

- Có chính sách ưu đãi cho doanh nghiệp vay vốn đầu tư, xây dựng nhà ở cho công nhân lao động và các thiết chế văn hóa phục vụ cho công nhân lao động khu, cụm công nghiệp, khu chế xuất.

##### **2. Với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam**

- Quan tâm bồi dưỡng, đào tạo nghiệp vụ cán bộ công đoàn làm công tác xây dựng đời sống văn hóa, kể cả cán bộ công đoàn trong doanh nghiệp có đông CNLĐ. Tổ chức học tập, kinh nghiệm mô hình mới, cách làm hay trong phong trào xây dựng đời sống văn hóa của các ngành, các địa phương....

- Định kỳ sơ kết, rút kinh nghiệm, nhân rộng, biểu dương kịp thời những điển hình tiên tiến trong phong trào xây dựng đời sống văn hóa công nhân, nhằm tác động sâu rộng đến các cấp, các ngành, đặc biệt các doanh nghiệp.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện Quyết định số 1780/QĐ-TTg ngày 12/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án xây dựng đời sống văn hóa công nhân ở các khu công nghiệp đến năm 2015, định hướng đến năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang./

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Liên đoàn Lao động tỉnh;
- Sở: VHHT, TTTT;
- LĐVP, P.VHXX, P.TH;
- Lưu: VT, ltram.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*Đỗ Thanh Bình*

**Đỗ Thanh Bình**

